

Tân Kỳ, ngày 19 tháng 6 năm 2024

Số:68/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 52/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1982

Nơi ĐKKHKT: Xóm Q, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Trương Văn L, sinh năm 1983

Nơi ĐKKHKT: Xóm N, xã Đ, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Trương Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm:** Chị Nguyễn Thị N và anh Trương Văn L thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao con chung là Trương Thị Trà M cho anh Trương Văn L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Chị N có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh L là 500.000đ/tháng kể từ tháng 7/2024 cho đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành.

Chị N có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị N, anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và nộp 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ theo biên lai số 0000097 ngày 25/4/2024.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND H.Tân Kỳ;
- UBND xã Đông Văn, H. Tân Kỳ;
- Thi hành án dân sự H. Tân Kỳ
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Hoan